

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẠC L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/DS-PT  
Ngày 11 – 6 - 2021  
V/v tranh chấp bồi thường  
thiệt hại ngoài H đồng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC L**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Thanh Dũng

*Các Thẩm phán:*

Bà Nguyễn Lệ Kiều

Ông Lê Thanh Hùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Quốc Trung – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh  
Bạc L.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc L tham gia phiên tòa:*** Ông  
Nguyễn Văn Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc L xét xử  
phúc thẩm công KH vụ án dân sự thụ lý số: 20/2021/TLPT-DS ngày 29 tháng 3  
năm 2021, về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài H đồng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2021/DS-ST ngày 20 tháng 01 năm  
2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 30/2021/QĐ-PT ngày  
15 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1933. Địa chỉ: ấp Quốc Kỷ,  
xã Hưng Thành, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lưu Thị L, sinh năm  
1966. Địa chỉ: ấp Quốc Kỷ, xã Hưng Thành, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (có mặt).

Người bảo vệ quyền và L ích H pháp cho nguyên đơn: Ông Dương Chí  
Nguyễn, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung T Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh  
Bạc L (có mặt).

***- Bị đơn:*** 1. Ông Huỳnh Hồ Đ, sinh năm 1960 (vắng mặt).

2. Bà Ngô Thị Thu Tr, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

***- Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan:***

1. Ông Lê Văn M, sinh năm 1949. Địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị H (Tó), sinh năm 1947. Địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (vắng mặt).

3. Ông Trần Bạch M. Địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (vắng mặt).

4. Bà Hữu Thị Th. Địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (vắng mặt).

5. Ông Nguyễn Nhân T. Địa chỉ: ấp Phú T, xã Hưng H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (vắng mặt).

6. Bà Lê Thị V. Địa chỉ: ấp Phú T, xã Hưng H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (vắng mặt).

7. Ông Lưu Văn M (Mau), sinh năm 1968. Địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

8. Bà Lưu Thị Tiêu, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

9. Bà Lưu Thị A, sinh năm 1952. Địa chỉ: ấp Bào L, thị trấn Phú L, huyện Thanh Tr, tỉnh Sóc Tr.

10. Bà Lưu Thị V, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp Thanh B, xã Thanh Q, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc Tr.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lưu Văn M (Mau), bà Lưu Thị T, bà Lưu Thị A và bà Lưu Thị V: Bà Lưu Thị L, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (có mặt).

11. Bà Lưu Thị L, sinh năm 1966. Địa chỉ: ấp Quốc K, xã Hưng Th, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (có mặt).

12. Bà Lưu Thị H, sinh năm 1970. Địa chỉ: ấp Phú T, xã Hưng H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (vắng mặt).

13. Ông Lưu Văn L (L), sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp Phú T, xã Hưng H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1933.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Nguyễn Thị M và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Lưu Thị L trình bày:* Vào năm 2011, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc L đã giải quyết buộc ông Đ và bà Tr giao trả cho bà phần đất diện tích 3.355m<sup>2</sup> thửa 1395, tờ bản đồ 03, tọa lạc tại ấp Phú Tòng, xã Hưng H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L, nhưng đến nay ông Đ và bà Tr không trả đất cho bà, Cơ quan thi hành án

có cưỡng chế buộc giao đất nhưng ông Đ, bà Tr vẫn không giao đất. Nên bà yêu cầu ông Đ, bà Tr phải bồi thường thiệt hại về tài sản và tổn thất tinh thần cho bà M số tiền 460.450.000 đồng, bao gồm: Tiền thiệt hại do không canh tác được đất từ năm 2004 đến năm 2020 là 184.000.000 đồng; tiền phải đi thưa kiện đòi đất trong 16 năm, gồm các khoản: Tiền tàu xe 76.800.000 đồng, tiền công lao động của bà L do bà M ủy quyền đi thưa kiện là 115.200.000 đồng, tiền photo giấy tờ, thuê người viết đơn là 38.400.000 đồng và tiền chi phí ăn uống và bù đắp tổn thất tinh thần là 46.050.000 đồng.

*Đồng bị đơn ông Huỳnh Hồ Đ và bà Ngô Thị Thu Tr thống nhất trình bày:* Không đồng ý cung cấp lời khai vì cho rằng không liên quan đến vụ án và không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà M.

*Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn M, bà Nguyễn Thị H trình bày:* Cách đây khoảng 10 năm, ông M và bà H có thuê đất của ông Đ, bà Tr là đất tranh chấp giữa bà M với ông Đ, bà Tr, diện tích khoảng 02 công với giá 2.500.000 đồng/01 công/01 năm. Ông M thuê được 01 năm thì trả đất cho ông Đ, bà Tr.

*Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Lưu Văn M, bà Lưu Thị L, bà Lưu Thị V thống nhất trình bày:* Thống nhất yêu cầu khởi kiện của bà M, không có ý kiến gì khác.

*Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Trần Bạch M, Hứu Thị Th thống nhất trình bày:* Không cung cấp lời khai vì cho rằng không có liên quan trong vụ án.

*Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Nhân T, bà Lê Thị V, bà Lưu Thị H, ông Lưu Văn L:* Đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không có lời khai.

Từ nội dung trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 03/2021/DS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L đã quyết định:

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm đ Điều 12, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 1 và khoản 3 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M đối với ông Huỳnh Hồ Đ và bà Ngô Thị Thu Tr về yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản, bù đắp tổn thất tinh thần với số tiền 460.450.000 đồng.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, nguyên đơn bà Nguyễn Thị M kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết buộc ông Huỳnh Hồ Đ và bà Ngô Thị Thu Tr bồi thường thiệt hại cho bà tổng số tiền 460.450.000 đồng. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bà M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Nguyễn Thị M trình bày: Bản án dân sự phúc thẩm trước đây tuyên xử buộc vợ chồng ông Đ, bà Tr giao trả đất cho bà M, tài sản này là sở hữu hợp pháp của bà M. Phía gia đình ông Đ, bà Tr gây trở ngại cho bà M trong việc thi hành án, hành vi của ông Đ, bà Tr đã gây thiệt hại cho bà M, nên bà M yêu cầu bồi thường thiệt hại là có cơ sở. Mặc dù Bản án trước đây có tuyên buộc anh M và anh Lý có nghĩa vụ trả vàng cho ông Đ, nhưng không có ai yêu cầu thi hành án. Do đó, yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà M, sửa Bản án sơ thẩm, buộc ông Đ, bà Tr bồi thường thiệt hại theo yêu cầu khởi kiện cho bà M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc L phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 03/2021/DS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến trình bày của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc L, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị M nộp trong thời hạn luật định, nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Bị đơn ông Huỳnh Hồ Đ, bà Ngô Thị Thu Tr và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn M, bà Nguyễn Thị H, ông Trần Bạch M, bà Hứa Thị Th, ông Nguyễn Nhân T, bà Lê Thị V, bà Lưu Thị H và ông Lưu Văn L đã được Tòa án triệu tập H lệ lần thứ H nhưng vắng mặt không rõ lý do, việc vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan; ông Lưu Văn M, bà Lưu Thị Tiêu, bà Lưu Thị A, bà Lưu Thị V vắng mặt nhưng đều có ủy quyền cho bà Lưu Thị L có mặt tham gia phiên tòa. Căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Nguyên đơn bà M khởi kiện yêu cầu vợ chồng ông Đ, bà Tr bồi thường thiệt hại do không giao trả diện tích đất 3.355m<sup>2</sup> theo Quyết định của Bản án dân sự phúc thẩm số: 107/2011/DSPT ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc L, trong đó tiền thiệt hại do không canh tác đất được từ năm 2004 đến năm 2020 là 184.000.000 đồng; tiền đi thừa kiện, tàu xe, công lao động, photo giấy tờ, thuê người viết đơn, chi phí ăn uống và bù đắp tổn thất tinh thần là 276.450.000 đồng.

[3] Xét bà M yêu cầu ông Đ, bà Tr bồi thường thiệt hại do không canh tác đất được từ năm 2004 đến năm 2020, thấy rằng: Theo Công văn số 395 ngày 06/10/2020 và Báo cáo 359 ngày 16/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L thể hiện Cơ quan thi hành án dân sự huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L đã ban hành Quyết định cưỡng chế thi hành án nhưng chưa thi hành được. Đồng thời Bản án dân sự phúc thẩm số 107 ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc L buộc anh Lưu Văn M có trách nhiệm giao trả cho ông Huỳnh Hồ Đ 47 chỉ vàng 24k, buộc anh Lưu Văn L có trách nhiệm giao trả cho ông Huỳnh Hồ Đ 63 chỉ vàng 24k, nhưng đến nay anh M và anh L cũng chưa thi hành án. Như vậy, thực tế các bên đương sự chưa thực hiện nghĩa vụ thi hành án của mình, diện tích đất 3.355m<sup>2</sup> bà M chưa quản lý, sử dụng nên chưa phát sinh thiệt hại liên quan đến phần đất này. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M đối với ông Đ, bà Tr là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, bà M không cung cấp được chứng cứ mới chứng M cho yêu cầu khởi kiện của bà M là có căn cứ và hợp pháp nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà M về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại do không canh tác được đất.

[4] Đối với yêu cầu của bà M về việc yêu cầu ông Đ, bà Tr bồi thường thiệt hại gồm: Tiền tàu xe, tiền công lao động, photo giấy tờ, thuê người viết đơn, chi phí ăn uống và tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 276.450.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Như phân tích ở mục [3], tài sản là diện tích đất 3.355m<sup>2</sup> thuộc thửa số 1395, tờ bản đồ số 03, tọa lạc tại ấp Phú Tòng, xã Hưng H, huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L bà M chưa quản lý, sử dụng. Theo quy định tại Điều 589 Bộ luật Dân sự về bồi thường thiệt hại về tài sản không có quy định đối với các khoản tiền bồi thường như yêu cầu của bà M; Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà M.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M và không có căn cứ chấp nhận ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích pháp của bà M; có căn cứ chấp nhận ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 03/2021/DS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị M phải chịu. Do bà M là người cao tuổi, thuộc hộ nghèo, cận nghèo và có đơn xin miễn nộp án phí phúc thẩm, nên bà M được miễn nộp toàn bộ theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 584 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2005; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị M. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 03/2021/DS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh L, tỉnh Bạc L.

Tuyên xử:

**1.** Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị M đối với ông Huỳnh Hồ Đ và bà Ngô Thị Thu Tr về việc yêu bồi thường thiệt hại về tài sản, bù đắp tổn thất tinh thần với số tiền 460.450.000 đồng.

**2.** Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và án phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị M được miễn nộp toàn bộ.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### ***Nơi nhận:***

- TANDCC tại TP. Hồ Chí M;
- VKSND tỉnh Bạc L;
- TAND huyện Đông H;
- CCTHADS huyện Đông H;
- Đường sự;
- Lưu, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PH THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thanh Dũng**